

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 29-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hoài Hiêm.

2. Ông Trần Ái Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Liêm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

- Lê A, sinh năm 1992, tại tỉnh Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hồng Q và bà Lê Thị K; Chưa có vợ ; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giam ngày 15/9/2018, thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 17/12/2018. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Bảo T, sinh năm 1970; Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03/6/2017, Nguyễn Bảo T cùng với Lê Văn N và Lê Phát Đ đến quán Beer Club Mario thuộc ấp TL, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh để uống bia thì gặp nhóm của Nguyễn B, Phạm B, Lê A và Đặng D đang ngồi uống bia ở bàn bên cạnh. Do quen biết với B nên Phát Đ qua mời B và những người bạn của B uống bia nhưng B không uống thì anh T lớn tiếng nói “Mấy thằng đó mà uống gì”. Sau đó, B cầm một vỏ chai bia Tiger bằng tay phải đi đến chỗ của anh T, đứng đối diện và đánh vào đỉnh đầu của anh T làm anh T bị chảy máu mũi; được anh N chở đến Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng để cấp cứu. Khi đến khu vực gần trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi thuộc khu phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, anh T và anh N tiếp tục bị nhóm của B đuổi đánh. Anh N chạy thoát, anh T bị vấp té thì B, A và D chạy đến dùng tay, chân đánh, đá vào mặt và người của anh T gây thương tích. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Răng hàm mặt, Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 16/6/2017 xuất viện. Ngày 13/5/2018, anh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với B, A và D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/2018/TgT ngày 07/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Bảo T do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Qua làm việc, gia đình Lê A và Nguyễn B đã bồi thường cho anh Nguyễn Bảo T số tiền 50.000.000 đồng; anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn bãi nại.

Qua xác minh, Đặng D đã bỏ địa phương đi nơi khác nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau. Riêng Nguyễn B đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã tạm đình chỉ điều tra bị can và quyết định truy nã đối với B.

Tại Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Lê A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê A phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê A từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm; Về Biện pháp tư pháp xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 0 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2018, nhưng thuộc trường hợp áp dụng tình tiết có lợi theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy việc áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để điều tra, truy tố, xét xử là phù hợp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê A khai nhận: Vào ngày 03/6/2017, tại khu phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, giữa Lê A và anh Nguyễn Bảo T không có mâu thuẫn với nhau nhưng A cùng với Nguyễn B và Đặng D vô cớ đã dùng tay, chân đánh, đá anh Nguyễn Bảo T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[3] Xét thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo tình tiết định khung “*Có Tính chất côn đồ*” theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, vì bị cáo ngang nhiên gây thương tích cho bị hại khi đó giữa hai bên không có mâu thuẫn gì xảy ra. Do tỉ lệ thương tích của bị hại là 18% và với tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” nên bị cáo A phạm tội theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt tù của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp.

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau đớn cho người bị hại, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Nguyễn B đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê A 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/01/2019). Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Lê A được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo Lê A và Nguyễn B đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Bảo T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng xong, người bị hại không yêu cầu gì thêm.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh Tây Ninh;*
- *VKS H. Trảng Bàng;*
- *Chi cục THADS H. Trảng Bàng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**
(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt